Câu 2:

|  |  |
| --- | --- |
| Phần mềm mã nguồn mở | Phần mềm mã nguồn đóng |
| * Phần mềm máy tính có sẵn, được công khai trên mạng Internet. * Phần mềm mã nguồn mở có thể được sử dụng cho bất kỳ mục đích nào, tùy thuộc theo như cầu của người dùng. * Sử dụng giấy phép mã nguồn mở như GPL, MIT, Apache,… * Dữ liệu được lưu trữ tại cơ sở dữ liệu tập trung * Gần như miễn phí nhưng có thể phát sinh chi phí khác * Linh hoạt, có thể tuỳ chỉnh theo nhu cầu cụ thể * Cập nhật nhanh chóng * Người sử dụng có quyền kiểm soát đầy đủ với mã nguồn (chỉnh sửa, sao chép và phân phối ) | * Phần mềm máy tính người dùng không có quyền truy cập hoặc xem mã nguồn. * Chỉ người người trong nội bộ doanh nghiệp hoặc người phát triển phần mềm mới có quyền được sửa đổi, phát triển hoặc xem mã nguồn * Giấy phép độc quyền, khong cho phép sửa đổi hay phân phối mã nguồn * Dữ liệu được phân tán dưới sự kiểm soát của hệ thống * Giá tương đối caom bao gồm phí bản quyền và chi phí sử dụng * Thường định hình và tuân thủ tiêu chuẩn của nhà sản xuất * Phải chờ đợi các bản cập nhật từ nhà sản xuất, có thể mất thời gian * Kiểm soát chủ yếu thuộc về nhóm phát triển nội bộ |

Câu 5:

* + Điểm giống nhau:
    - Cả 2 đều là hệ điều hành đa nhiệm, đa người dùng, dựa trên nhân Unix.
    - Cả 2 hệ điều hành đều sử dụng bộ lệnh Unix tiêu chuẩn.
    - Cả 2 đều hỗ trợ nhiều loại thiết bị phần cứng khác nhau.
  + Điểm khác nhau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Đặc điểm | Unix | Linux |
| Giấy phép | Độc quyền | Mã nguồn mở |
| Kiến trúc nhân | C | C và C++ |
| Cộng đồng phát triển | Nhã phát triển chuyên nghiệp | Cộng đồng các nhà phát triển |
| Hỗ trợ phần mềm | Thương mại và mã nguồn mở | Mã nguồn mở |
| Ứng dụng | Doanh nghiệp, trường đại học, tổ chức lớn | Máy chủ, máy tính cá nhân, điện thoại di động, thiết bị nhúng,… |